Mức miễn giảm học phí theo đối tượng

vn.giao-duc.hoc-phi-hoc-bong-ho-tro.muc-mien-giam-hoc-phi-theo-doi-tuong

Tổng hợp các nhóm được miễn học phí, giảm 70% hoặc 50% theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP và chính sách miễn, hỗ trợ học phí phổ thông áp dụng từ năm học 2025–2026. Mức hỗ trợ cho trường dân lập, tư thục do HĐND cấp tỉnh quyết định trong giới hạn quy định.

Version 2026.10.07 · Cập nhật 2026-10-07 · Chính sách cập nhật monthly

ĐIỂM NỔI BẬT

MIỄN HỌC PHÍ

100

% học phí

Các nhóm đủ điều kiện; phổ thông công lập t...

MỨC GIẢM CAO NHẤT

70

% học phí

Các nhóm được quy định tại khoản 1 Điều 16 ...

MỨC GIẢM

50

% học phí

Người học có cha hoặc mẹ hưởng trợ cấp thườ...

DỮ LIỆU

Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục công lập Kỳ dữ liệu: Từ năm học 2025-2026 · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Người học thuộc diện ưu đãi người có công với cách mạng Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người khuyết tật Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Người từ 16 đến 22 tuổi học đại học văn bằng thứ nhất thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Người học trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Học sinh, sinh viên hệ cử tuyển Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Học sinh trường dự bị đại học, khoa dự bị đại học Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số có cha, mẹ hoặc ông bà thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí

Sinh viên học chuyên ngành Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Học viên sau đại học và bác sĩ nội trú thuộc các chuyên ngành sức khỏe được liệt kê tại cơ sở giáo dục công lập Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Người học thuộc chương trình, đề án được Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ quy định miễn học phí Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện của chương trình, đề án · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Người học trung cấp, cao đẳng ngành hoặc nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Người học ngành, nghề chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	100 % học phí
Học sinh, sinh viên học ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù được liệt kê Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	70 % học phí được giảm
Học sinh, sinh viên học chuyên ngành nghệ thuật được liệt kê hoặc một số nghề giáo dục nghề nghiệp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	70 % học phí được giảm
Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc đại học thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn theo quy định Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	70 % học phí được giảm
Học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp hoặc đại học có cha hoặc mẹ hưởng trợ cấp thường xuyên do tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp Kỳ dữ liệu: Theo thời gian học thực tế và điều kiện hưởng chính sách · Địa bàn: Việt Nam	50 % học phí được giảm

NGUỒN & ĐỘ MỚI

Phiên bản: 2026.10.07
Cập nhật: 2026-10-07
Giấy phép: Pending source verification

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ
https://vanban.chinhphu.vn/?classid=0&docid=215169&pageid=27160

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội
https://vanban.chinhphu.vn/?docid=214401&pageid=27160

Báo Điện tử Chính phủ – Xây dựng chính sách, pháp luật — Thông qua Nghị quyết miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông
https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/thong-qua-nghi-quyet-mien-ho-tro-hoc-phi-doi-voi-tre-em-mam-non-hoc-sinh-pho-thong-119250626155606733.htm

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Nghị định số 238/2025/NĐ-CP: Đối tượng được miễn, giảm học phí; hỗ trợ học phí, chi phí học tập
https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/nghi-dinh-so-238-2025-nd-cp-quy-dinh-ve-chinh-sach-hoc-phi-mien-giam-ho-tro-hoc-phi-chi-phi-hoc-

tap-11925090417435344.htm

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Nghị định số 238/2025/NĐ-CP
https://vanban.chinhphu.vn/?classid=1&docid=215169&pageid=27160&typegroupid=4

Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, Bộ Giáo dục và Đào tạo — Nghị định 238/2025/NĐ-CP — trạng thái còn hiệu lực
https://vbpl.moj.gov.vn/bogiaoducdaotao/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?ItemID=183688

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Nghị quyết số 217/2025/QH15
https://vanban.chinhphu.vn/?classid=1&docid=214401&pageid=27160

Thư Viện Pháp Luật — Nghị định 238/2025/NĐ-CP: chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí
https://vanban.chinhphu.vn/?docid=215169&pageid=27160